

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2022/HSST
Ngày 30 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh T.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Đ - là Giáo viên nghỉ hưu.

2. Bà Nguyễn Thị H

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 28 và ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 176/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 191/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Đức H; sinh ngày 25/7/2003 tại V, P; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu Lãng Cẩm, phường Gia Cẩm, thành phố V, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Khu 7, thị trấn Tr, huyện H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông Lê Đức M, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Khánh H, sinh năm 1981; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Ngày 13/9/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường Gia Cẩm, thành phố V, tỉnh P. (Có mặt)

- Bị hại: **Cháu Nguyễn Tr**, sinh ngày 09/9/2007, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, phố Tân Phú, phường Tr, thành phố V, tỉnh P. (Vắng mặt).

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 1975, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, phố Tân Phú, phường Tr, thành phố V, tỉnh P - là bố đẻ bị hại. (Có mặt).

- Trợ giúp viên pháp lý: Bà Bùi Thu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 7/2021, thông qua mạng xã hội Facebook Lê Đức H có quen biết với cháu Nguyễn Tr, sinh ngày 09/9/2007. H sử dụng tài khoản Facebook có tên “Lê Đức H” để nhắn tin, nói chuyện với cháu Trà qua tài khoản Facebook có tên “Linh Tra” bằng ứng dụng Messenger. Quá trình nhắn tin qua lại, H biết cháu Trà sinh ngày 09/9/2007 đang học lớp 9 tại Tr THCS H, thành phố V, tỉnh P, đến ngày 14/8/2021 H và cháu Trà chính thức yêu nhau. Từ tháng 8/2021 đến tháng 1/2022, H đã gặp và cùng cháu Trà đi chơi nhiều lần với nhau. Trong tháng 01/2022, H và cháu Trà đã phát sinh quan hệ tình dục với nhau 03 lần tại nhà nghỉ Vạn Tuế thuộc tổ 6, phố Tân An, phường Tr, thành phố V, tỉnh P do ông Vũ Xuân Tr, sinh năm 1958. HKTT: Xã SL, huyện SL, tỉnh Vĩnh Phúc làm chủ, cụ thể:

Lần thứ nhất, khoảng đầu tháng 01 năm 2022 (H và cháu Trà không nhớ rõ ngày cụ thể), H gặp và rủ cháu Trà đi uống nước tại quán nước gần cổng Tr THPT chuyên Hùng Vương thuộc phường Tr, thành phố V, tỉnh P. Quá trình ngồi uống nước, H rủ cháu Trà đi nhà nghỉ, Trà đồng ý. H chở cháu Trà vào nhà nghỉ Vạn Tuế ở phường Tr, thành phố V, tỉnh P. Khi đi vào nhà nghỉ Vạn Tuế, H và cháu Trà hỏi và thuê 01 phòng theo giờ tại tầng 2 của nhà nghỉ (H và cháu Trà không nhớ số phòng). Sau khi vào phòng, H và cháu Trà lên giường nằm ôm, hôn nhau, H dùng tay sờ ngực, bộ phận sinh dục của cháu Trà, sau đó cả hai tự cởi quần áo ra, H đưa dương vật của mình vào âm hộ của Trà, cả hai quan hệ tình dục với nhau khoảng 10 phút thì H rút dương vật ra khỏi âm hộ của cháu Trà để xuất tinh ra ngoài. Sau khi quan hệ xong, H đưa cháu Trà về nhà.

Lần thứ hai, khoảng 01 tuần sau lần quan hệ tình dục thứ nhất, H gặp cháu Trà tại quán nước thuộc thành phố V. Sau khi uống nước xong, H và cháu Trà cùng nhau đi vào nhà nghỉ. H đưa cháu Trà vào nhà nghỉ Vạn Tuế lấy một phòng ở tầng 2. Vào phòng nghỉ, H và cháu Trà tự cởi quần áo và quan hệ tình dục với nhau (H xuất tinh ra ngoài âm đạo cháu Trà). Sau khi quan hệ xong, H đưa cháu Trà về nhà.

Lần thứ ba, sau lần quan hệ tình dục thứ hai khoảng 01 tuần (vẫn trong tháng 01/2022), H hẹn cháu Trà đi xem phim, xem phim xong H đưa cháu Trà vào nhà nghỉ Vạn Tuế. Tại đây, H và cháu Trà tiếp tục quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ xong, H đưa cháu Trà về nhà.

Cả ba lần quan hệ tình dục, H và cháu Trà đều hoàn toàn tự nguyện, và không sử dụng biện pháp tránh thai.

Đến ngày 22/7/2022, sau khi gia đình anh Nguyễn Thanh Tr, là bố đẻ của cháu Trà, phát hiện cháu Trà đang mang thai nên đã trình báo đến Công an thành phố V.

Ngày 23/7/2022, cháu Trà sinh non 01 bé sơ sinh, đến ngày 24/7/2022, bé sơ sinh tử vong tại Bệnh viện sản nhi tỉnh P. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu dây rốn của cháu bé do cháu Trà sinh để giám định gen (ADN) giữa cháu bé và cháu Nguyễn Tr, Lê Đức H.

Tại bản Kết luận giám định số 4880/KL-HKTHS ngày 05/8/2022 và số 4914/KL-KTHS ngày 08/8/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, kết luận:

“Cháu bé có mẫu dây rốn gửi giám định và Nguyễn Tr có quan hệ huyết thống con đẻ - mẹ đẻ với nhau”.

“Cháu bé có mẫu dây rốn gửi giám định và Lê Đức H có quan hệ huyết thống con đẻ - cha đẻ với nhau”.

Về nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do bị cáo và bị hại đều có tình cảm với nhau và đều có nhu cầu ham muốn về tình dục nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, Lê Đức H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, ông nội của bị cáo là ông Lê Văn Thịnh được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam tặng huân chương kháng chiến hạng nhì năm 2005 vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Tại phiên tòa ngày 30/12/2022, ông Nguyễn Thanh Tr là bố đẻ của bị hại Nguyễn Tr có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo Lê Đức H được cải tạo ngoài xã hội để có cơ hội làm lại cuộc đời.

Đối với nhà nghỉ Vạn Tuế: Khi H và cháu Trà đến thuê phòng, không có giấy tờ tùy thân, nhà nghỉ Vạn Tuế không vào sổ lưu trú khách đến nghỉ và số phòng, không thông báo cho Công an phường Tr, thành phố V, tỉnh P. Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với ông Vũ Xuân Tr là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H và gia đình tự nguyện bồi thường tổn hại về thể chất, tinh thần cho cháu Nguyễn Tr số tiền 30.000.000 đồng. Do gia đình cháu Linh không nhận nên H đã nộp số tiền trên cho cơ quan thi hành án dân sự thành phố V.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định bị cáo H hiện đang sống cùng gia đình, ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày, bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

Tại bản cáo trạng số: 170/CT-VKS-VT ngày 30 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố bị cáo Lê Đức H về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đức H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Lê Đức H tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Tr số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

- Bị cáo PH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Trợ giúp viên pháp lý nhất trí với tội danh và các nội dung khác mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P đã truy tố bị cáo Lê Đức H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên một bản án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét xử, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, tỉnh P, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

- Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Đức H thành khẩn khai báo, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Do có mối quan hệ tình cảm nên vào tháng 01 năm 2022, tại nhà nghỉ Vạn Tuế thuộc tổ 6, phố Tân An, phường Tr, thành phố V, tỉnh P, Lê Đức H, sinh ngày 25/7/2003 (18 tuổi 05 tháng 07 ngày) đã 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu Nguyễn Tr, sinh ngày 09/9/2007 (14 tuổi 03 tháng 23 ngày), hậu quả làm cháu Trà có thai.

Hành vi nêu trên của Lê Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm a, d Khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc Tr hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

d) Làm nạn nhân có thai;”

- Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết Trà, sinh năm 2007 đang học lớp 9 là người chưa thành niên, đáng

lẽ bị cáo pH nhận thức được hành vi quan hệ tình dục với người dưới 16 tuổi là phạm tội nhưng bị cáo vẫn thực hiện dẫn đến Trà có thai nên bị cáo pH chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình với lỗi cố ý.

- Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của Lê Đức H xâm phạm đến sự phát triển Tr thường về thể chất và sinh lý của trẻ em và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa pH, vì vậy cần pH xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự nên không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo còn tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông nội là Lê Văn Thịnh được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng huân chương kháng chiến hạng nhì năm 2005 vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ngoài ra ngày 30/12/2022 ông Nguyễn Thanh Tr là bố đẻ của bị hại Nguyễn Tr đã có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo H để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và có cơ hội làm lại cuộc đời nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, Hội đồng xét xử xét thấy về hình phạt không cần pH cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, điều đó thể hiện tính khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội học tập và sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xét thấy bị cáo không có tài sản gì có giá trị ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu hàng ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo Lê Đức H tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Tr do ông Nguyễn Thanh Tr bố đẻ bị hại là người đại diện theo pháp luật số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*). Đây là sự tự nguyện của bị cáo và phù hợp với quy định pháp luật nên cần được ghi nhận.

[5]. Những nội dung khác:

Đối với nhà nghỉ Vạn Tuế: Khi H và cháu Trà đến thuê phòng, không có giấy tờ tùy thân, nhà nghỉ Vạn Tuế không vào sổ lưu trú khách đến nghỉ và số phòng, không thông báo cho Công an phường Tr, thành phố V, tỉnh P. Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với ông Vũ Xuân Tr là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện theo pháp luật của bị hại, trợ giúp viên pháp lý được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8]. Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ được xem xét.

[9]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P về tội danh, hình phạt và những vấn đề khác Hội đồng xét xử thấy là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

3. Xử phạt bị cáo Lê Đức H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Đức H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tr, huyện H, thành phố H để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi cư trú của người bị kết án trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, Tr hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Lê Đức H tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Tr do ông Nguyễn Thanh Tr bỏ để bị hại là người đại diện theo pháp luật số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). (Theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0007308 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Đức H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật, trợ giúp viên pháp lý được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND TP. V, T. P;
- CQCA TP. V, T. P;
- THAHS, DS TP. V, T. P;
- UBND TT.Tr, H. H;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo, bị hại, Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu HS, VP.

Lê Anh T